

Số: /KH-UBND

Hneng, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Hneng**

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kế hoạch số 163 /KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện về ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2024 của xã Hneng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC), góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030.

b) Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, góp phần cải thiện Chỉ số CCHC của xã.

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC từ Ủy ban nhân dân xã đến các thôn và nhân dân trên địa bàn.

d) Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là QPPL); Công tác rà soát và xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

đ) Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

e) Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi

trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau.

g) Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo quy định. Tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

h) Thực hiện bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã

g) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chính quyền điện tử, Chính quyền số góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

2. Yêu cầu

a) Các ngành, công chức UBND xã xác định được tầm quan trọng của CCHC, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

b) Các nội dung CCHC phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

c) Kế thừa và phát huy những thành tích về CCHC đã đạt được trong thời gian vừa qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém trong CCHC của địa phương nhằm đẩy mạnh CCHC năm 2024 và những năm tiếp theo.

d) Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tăng cường tham vấn ý kiến công chức chuyên môn, tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện kịp thời, đúng tiến độ xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL; khắc phục tình trạng chậm trễ trong công tác xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL.

- b) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Triển khai kịp thời, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- a) Kịp thời niêm yết, công khai và triển khai thực hiện TTHC khi được UBND tỉnh công bố.

- b) Kiểm soát việc tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận Một cửa; việc giải quyết TTHC của địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số.

- d) Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC.

- đ) Thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 602/QĐ-UBND.

- e) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (viết gọn là Đề án 06).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- a) Tiếp tục duy trì việc tổ chức triển khai, nâng cao chất lượng, hiệu quả cơ chế một cửa điện tử, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và Nghị định số

61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

b) Thường xuyên, rà soát đánh giá, thống kê các nhiệm vụ giao cho các ban ngành, đoàn thể, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể trong công tác giải quyết, tham mưu, thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, huyện giao.

c) Tổ chức triển khai thực hiện việc áp dụng mô hình đánh giá mức độ hài lòng theo quy định.

4. Cải cách công vụ

a) Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức và người lao động.

b) Đăng ký đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức để nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác gắn với tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức. Khuyến khích cán bộ, công chức học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

c) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong thi hành công vụ.

d) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Chỉ đạo xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước.

e) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và hướng dẫn của tỉnh.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.

- Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

b) Phát triển hạ tầng số

- Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn huyện.

- Phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tại huyện.

- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

c) Phát triển nền tảng và hệ thống số

- Duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài và trong nội bộ tỉnh. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của huyện, của xã.

- Phối hợp thực hiện các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của tỉnh để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...

- Phối hợp thực hiện xây dựng, phát triển ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

d) Phát triển dữ liệu số

- Phối hợp thực hiện phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính phủ số; phối hợp thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành với các địa phương; ứng dụng dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Phát triển kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của xã.

đ) Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- Phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

- Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã tại các cấp chính quyền với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (trừ văn bản “Mật”) (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (liên thông 4 cấp Trung ương - tỉnh - huyện - xã). Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử...) đạt 100%.

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

e) Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến của huyện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của xã.

- Phối hợp triển khai, xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Trung ương.

- Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán trực tuyến khi thực hiện TTHC, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

b) Tổ chức chấm điểm, cung cấp tài liệu kiểm chứng theo quy định để cấp thẩm quyền xác định chỉ số CCHC.

c) Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

d) Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với người dân, tổ chức và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa do cấp trên tổ chức.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê xã:

- Theo dõi chung về tình hình triển khai thực hiện công tác CCHC, phối hợp và đôn đốc các ngành, công chức chuyên môn có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện CCHC tại địa phương, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã để theo dõi, chỉ đạo.

- Tổ chức việc khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan tham mưu cho UBND xã, chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, thống kê, niêm yết công khai các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của xã; tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành có liên quan tham mưu cho UBND xã thực hiện các nhiệm vụ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND xã.

2. Công chức Tài chính-kế toán xã:

- Phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của xã theo đúng dự toán và quy định của pháp luật.

- Chủ trì, tổ chức thực hiện cải cách hành chính lĩnh vực tài chính công với các nhiệm vụ theo quy định.

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã tổ chức các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, tăng cường đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cơ chế, chính sách, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển.

3. Công chức Văn hoá – Thông tin:

- Tiếp tục cập nhật, đăng tin bài, thủ tục hành chính cấp xã trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính công của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Chịu trách nhiệm triển khai chính quyền điện tử trên địa bàn xã.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

- Phối hợp với Văn phòng - Thống kê đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính xã năm 2023 qua băng rôn, pa nô, áp phích, decal.

- Theo dõi trang thông tin điện tử của UBND xã; cập nhật thông tin trên trang trang thông tin điện tử xã hàng ngày kịp thời tham mưu lãnh đạo UBND xã.

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

4. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả:

Tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính cho công dân đúng quy định. Trả kết quả giải quyết đúng thời gian quy định, không để chậm trễ hồ sơ của công dân. Thường xuyên theo dõi kết quả, tiến độ xử lý hồ sơ trên hệ thống thông tin tổng hợp tại một cửa điện tử Gia Lai (<http://motcua.gialai.gov.vn>) để kịp thời khắc phục các tồn tại, các hồ sơ trễ.

5. Đề nghị Mặt trận và các đoàn thể xã:

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, thực hiện những nhiệm vụ CCHC liên quan đến bộ phận mình; quan tâm phối hợp chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn xã.

Trên đây là kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Hneng./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Đảng ủy xã;
- Th/trúc HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã;
- Công chức UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Thôn trưởng 04 thôn;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Mộng Thảo

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024 CỦA XÃ HNENG
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
I	Cải cách thể chế							
1	1. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, văn bản quy phạm pháp luật; Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.	1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.	1. Quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước.	- Quyết định hoặc Nghị quyết của Thường trực HĐND xã; Quyết định của Chủ tịch UBND xã.	Công chức Tư pháp	Công chức Văn phòng -Thống kê; các ban ngành có liên quan	Sau khi có thông báo bằng văn bản của cấp trên	
				- Nghị quyết của HĐND xã hoặc Quyết định của UBND xã	Theo Quyết định hoặc Nghị quyết của Thường trực HĐND xã; Quyết định của Chủ tịch UBND xã.			
			2. Cập nhật, đăng tải văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật.	Báo cáo tình hình cập nhật, đăng tải văn bản QPPL trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật.		Công chức Văn phòng -Thống kê; các ban ngành có liên quan	Thường xuyên trong năm 2024	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			3. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch.	- Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2024. - Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch. - Các Thông báo, kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện (nếu có).	Công chức Tư pháp	Công chức Văn phòng -Thống kê; các ban ngành có liên quan	- Ban hành Kế hoạch trước ngày 31/12/2023. - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2024.	
2	2. Triển khai đầy đủ, đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	2. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch; Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của Xã. - Báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động kiểm tra; Điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật.	Công chức Tư pháp	Công chức Văn phòng -Thống kê; các ban ngành có liên quan	- Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trước ngày 30/01/2024. - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật chậm nhất ngày 10/12/2024.	
II	Cải cách thủ tục hành chính							
3	Ban hành Kế hoạch kịp thời.	3. Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.	Dự thảo Quyết định ban hành kế hoạch Kiểm soát TTHC.	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.	Công chức Văn phòng – thống kê	Các ngành, công chức UBND xã	Trước ngày 31/12/2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
4	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	4. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.	Tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo trình UBND huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện qua các quý, năm theo quy định.	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức UBND xã	Theo Kế hoạch	
5	Hoàn thành 100% Kế hoạch.	5. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2024 và tổ chức thực hiện.	Dự thảo Kế hoạch và tiến hành rà soát, đánh giá TTHC.	Quyết định ban hành Kế hoạch và Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá.	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức UBND xã	Ban hành Kế hoạch trước tháng 01/2024	
					Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức UBND xã	Ban hành báo cáo kết quả trước ngày 15/8/2024	
6	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	6. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 và Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh.	Rà soát và thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình tại các Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021, số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện qua các quý, năm theo quy định.	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức UBND xã	Theo Kế hoạch	
7	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	7. Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.	Thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình tại Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện qua các tháng, quý, năm theo quy định.	Công an xã	Các ngành, công chức UBND xã	Theo Kế hoạch	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
8	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	8. Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.	- UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện. - Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch của UBND xã.	- Kế hoạch hoặc văn bản triển khai.	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức UBND xã	Sau khi có thông báo bằng văn bản của cấp trên	
9	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Trang thông tin điện tử của xã	9. Công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã.	- UBND các xã, thị trấn thực hiện công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã, thị trấn. - Các ban ngành chủ động phối hợp với công chức Văn hóa và Thông tin cập nhật, công khai TTHC Trang Thông tin điện tử xã.	100% TTHC được công khai.	Công chức Văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức UBND xã	Năm 2024	
		10. Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử của xã	- Các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên trang thông tin điện tử của xã. - Công chức Văn hóa và Thông tin đồng bộ TTHC về Trang thông tin điện tử của	100% kết quả giải quyết được công khai.	Công chức văn hóa – xã hội	Công chức văn phòng – thống kê	Năm 2024	

[illegible]

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
14	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của xã.	14. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ CBCC theo quy định của Luật CBCC	Thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và Nhà nước.	Văn bản triển khai	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức có liên quan	Thường xuyên trong năm	
15	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo bồi dưỡng	15. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với cán bộ, công chức, gắn kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, với việc bố trí theo vị trí việc làm, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.	1. Ban hành kịp thời Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024 của xã.	Quyết định	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức có liên quan	Trong Quý I năm 2024	
			2. Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2024.	Báo cáo	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức có liên quan	Trong Quý IV năm 2024	
16	Cơ quan, tổ chức hành chính xã bố trí công chức; theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.	16. Tiếp tục thẩm định, phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực làm	Triển khai rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho công chức, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Công chức Văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức có liên quan	Sau khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên	

[illegible]

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
20	Hoàn thiện môi trường pháp lý.	20. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của tỉnh hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.	Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của huyện hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.	Báo cáo định kỳ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số của xã hàng năm.	Công chức văn hóa – xã hội		Năm 2024	Theo hướn g dẫn của tỉnh
		21. Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.	- Triển khai Quyết định ban hành mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai. - Tiếp tục duy trì kết nối hệ thống LGSP của tỉnh đã triển khai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và triển khai sử dụng chính thức cho các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu có nhu cầu khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. - Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.	Báo cáo định kì về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh hàng năm.	Công an xã	Công chức văn hóa – xã hội và Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024	Theo hướn g dẫn của tỉnh
		22. Triển khai các	- Tuyên truyền, triển khai các	Báo cáo định kì về	Công chức	Công chức Văn	Năm 2024	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.	chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.	xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số của huyện hằng năm.	tài chính – kế toán	phòng - thống kê, Các ngành, công chức có liên quan		
21	Phát triển hạ tầng số.	23. Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn xã.	- Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi IPV6 trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025. - Duy trì, nâng cấp hệ thống mạng diện rộng (WAN) của tỉnh.	Hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn huyện.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024	
		24. Phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại xã.	Tiếp tục Triển khai, xây dựng các hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại huyện.	Hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại xã.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024	
		25. Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ	Phối hợp triển khai nâng cấp, mở rộng hệ thống máy chủ; Nâng cấp, mở rộng hệ thống bảo mật; Nâng cấp, mở rộng hệ thống lưu trữ cơ sở dữ liệu; hệ thống lưu trữ SAN; hệ thống sao lưu dữ liệu; Đầu tư hệ thống điện toán đám mây (Cloud)...).	Hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.		của cơ quan nhà nước.				
22	Phát triển nền tảng và hệ thống số.	26. Phối hợp duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh.	- Phối hợp với cơ quan thẩm quyền duy trì nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. - Tiếp tục bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của xã.	Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		27. Phối hợp với cơ quan thẩm quyền triển khai thực hiện hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của huyện để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện tiếp tục triển khai, xây dựng, phát triển các hệ thống đặc thù, chuyên ngành sử dụng trong phạm vi của tỉnh để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...	Các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của huyện			Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		28. Triển khai thực hiện nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính phủ số.	- Tiếp tục duy trì, cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị qua Zalo; công khai các thông tin công dân, tổ chức quan tâm; tuyên truyền các chủ trương, chính sách... đến công dân, tổ chức; đồng thời tiếp tục nghiên cứu phát triển trên các nền tảng ứng dụng khác.	Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
23	Phát triển dữ liệu số.	29. Triển khai thực hiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số	Các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ của xã.	Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ của xã.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		quyền số trong nội bộ của xã; phối hợp thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành với các địa phương; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.						
		30. Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.	- Chuẩn bị việc cung cấp Cổng dữ liệu mở bao gồm các dữ liệu chuyên ngành do tỉnh Gia Lai công bố, cấp phép để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lại hoặc phân phối nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và sự tham gia hợp tác của người dân, doanh nghiệp tạo ra các sản phẩm, giá trị mới cho xã hội (dự kiến năm 2024 hoàn thành). - Phát triển kho dữ liệu lưu trữ điện tử (Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ).	Kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		31. Phối hợp với cơ quan thẩm quyền kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ	Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu của huyện với tỉnh	Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		thống thông tin, hệ thống báo cáo, cơ sở dữ liệu của huyện với Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh		của huyện theo hướng dẫn của tỉnh				
24	Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ.	32. Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao theo hướng dẫn của tỉnh	Thực hiện kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		33. Phối hợp với các cơ quan thẩm quyền thực hiện chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	- Phối hợp nâng cấp Phần mềm một cửa điện tử và tích hợp cổng dịch vụ công. - Phối hợp tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		34. Phối hợp với cơ quan thẩm quyền phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài huyện theo nhu cầu.	Các cơ quan, đơn vị tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành tiếp tục phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài huyện theo nhu cầu.	các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài xã theo nhu cầu.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài huyện theo nhu cầu.						
		35. Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		36. Phối hợp với cơ quan thẩm quyền phát triển các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước.	Tiếp tục tăng cường sử dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; một cửa điện tử của các đơn vị, địa phương; họp trực tuyến qua phần mềm của tỉnh như: https://emeeting.gialai.gov.vn và các phần mềm khác.	80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
25	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.	37. Phối hợp với các cơ quan thẩm quyền thực hiện hợp nhất Cổng Dịch vụ công và	Phối hợp với các cơ quan thẩm quyền triển khai việc hợp nhất Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện để cung cấp dịch	Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của xã.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		Hệ thống thông tin một cửa điện tử của huyện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	vụ công trực tuyến; tiếp tục xây dựng, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến của huyện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.					
		38. Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã và nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại cấp huyện, cấp xã.	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024	
		39. Phối hợp với cơ quan thẩm quyền hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo	Các đơn vị phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025 theo hướng dẫn của tỉnh.	Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử.	Công chức Tài chính - kế toán	Các ngành, công chức có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

[illegible]

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
27	Hoàn thành 100% Kế hoạch tuyên truyền.	42. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các nội dung CCHC của huyện dưới nhiều hình thức đa dạng.	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Kế hoạch	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Ban hành kế hoạch trước 31/12/2023	
			Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Báo cáo	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Lồng ghép trong báo cáo định kỳ CCHC	
28	Triển khai tự đánh giá, chấm điểm CCHC của xã	43. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức, đánh giá, xác định Chỉ số CCHC theo hướng dẫn của tỉnh.	Triển khai đánh giá CCHC theo Bộ chỉ số CCHC	Công văn	Công chức văn hóa – xã hội	Các ngành, công chức có liên quan	Trong tháng 12 năm 2024	
30	Phát huy nhân rộng các sáng kiến, ý tưởng, giải pháp, cách làm hay trong công tác CCHC trên địa bàn xã.	44. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến hoặc giải pháp, cách làm mới trong CCHC thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC chung của huyện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu, đề xuất, triển khai các giải pháp mới trong thực hiện các nội dung CCHC.	Báo cáo	Công chức văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức có liên quan	Thường xuyên trong năm	
31	Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.	45. Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.	- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC là một trong các tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và bình xét thi đua – khen	Báo cáo	Công chức văn phòng - thống kê	Các ngành, công chức có liên quan	Trong năm 2024	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			thường hàng năm nhằm nâng cao trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công chức, viên chức và tạo động lực đổi mới, sáng tạo trong hoạt động công vụ; - Trên cơ sở kết quả theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh của Phòng Nội vụ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét không đề xuất thi đua - khen thưởng đối với những cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương còn để xảy ra nhiều tồn tại, hạn chế ảnh hưởng đến công tác CCHC nói chung, Chỉ số CCHC của xã nói riêng.					